

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Phạm vi cung cấp		
a. Chung loại cung cấp	Nhà thầu đề xuất cung cấp đầy đủ theo đúng chủng loại hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Nhà thầu đề xuất cung cấp không đúng chủng loại theo Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
b. Số lượng	Hàng hóa chào thầu có khối lượng theo Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Hàng hóa chào thầu có khối lượng không đáp ứng theo Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
2. Tính đáp ứng về khả năng thực hiện cung cấp hàng hóa của nhà thầu		
Tính đáp ứng về khả năng thực hiện cung	Nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu đính kèm E-HSDT theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
cấp hàng hóa của nhà thầu	Nhà thầu không cung cấp đầy đủ tài liệu đính kèm E-HSĐT theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8	Không đạt
3. Đặc tính kỹ thuật của hàng hoá		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá	- Có tất cả các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu của HSMT	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hoá		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	> 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
5. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành và các cam kết trong thời gian bảo hành	Nhà thầu cam kết bảo hành đầy đủ theo yêu cầu của Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết bảo hành đầy đủ theo yêu cầu của Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
6. Các cam kết đảm bảo chất lượng của nhà thầu		
Cam kết đảm bảo chất lượng của nhà thầu	<p>Nhà thầu cung cấp đầy đủ các cam kết sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đảm bảo chất lượng; hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đổi lại hàng hóa đã cung cấp cho bên mua khi bên mua chứng minh được hàng hóa không đảm bảo chất lượng, không đúng với E-HSMT, không sử dụng được. - Cam kết hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. 	Đạt
	Nhà thầu không cung cấp đủ các cam kết nêu trên	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng từ ngày 01/01/2022 trở lại đây đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025. Nhà thầu có cam kết kèm theo.	Có cam kết kèm theo và đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có cam kết kèm theo hoặc không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn nêu trên thì được đánh giá	Đạt hoặc Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo	